TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26-4-2024.
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Thị Kim Thu;

2. Nguyễn Thị Thanh Xuân;

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Hoàng Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Năm – Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1219/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mai A, sinh năm 1993; thường trú: B, khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc H, sinh năm 1988; thường trú: B, khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/10/2023, bản tự khai, các lời khai trong quá trình tố tụng bà Trần Thị Mai A trình bày:

Bà Trần Thị Mai A và ông Huỳnh Quốc H quen biết nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo số 05/2018 ngày 05/01/2018.

Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau này vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H ham chơi, sử dụng ma túy không chăm lo vợ con, không đi làm một mình bà A phải chăm lo cho con, ông H nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về tội sử dụng ma túy công an phường L

lập biên bản, bà A nhiều lần khuyên nhủ ông H và cho ông H cơ hội thay đổi mà ông H cứ tái phạm nhiều lần nên cuộc sống hôn nhân lúc nào cũng mệt mỏi cảm thấy áp lực nên mẹ con bà A đã chuyển về quê sinh sống và vợ chồng ly thân từ tháng 08/2023 cho đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng không còn quan tâm nhau nữa, bà A xác định không còn tình cảm với ông H không muốn đoàn tụ. Mâu thuẫn giữa bà A và ông H không yêu cầu chính quyền địa phương hay khu phố hòa giải do không yêu cầu. Hiện tại, bà A xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông H, cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà A yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Huỳnh Quốc H.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà Trần Thị Mai A và ông Huỳnh Quốc H có một người con chung tên Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 02/07/2020. Sau khi ly hôn, bà A yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà A không yêu cầu ông Huỳnh Quốc H cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp chứng minh cho yêu cầu khởi kiện bao gồm: Tài liệu, chứng cứ về nhân thân, nơi cư trú của nguyên đơn, bị đơn, giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh con.

Bản tự khai ngày 02/01/2024 và các lời khai trong quá trình tố tụng ông Huỳnh Quốc H trình bày:

Thống nhất với ý kiến trình bày của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân, điều kiện kết hôn, về thời gian chung sống, thời gian sống ly thân, về con chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng: Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và ông H xác định không có mâu thuẫn trước kia ông H có ham chơi và có sử dụng ma túy nhưng hiện nay đã bỏ không còn sử dụng đi làm chăm lo cho vợ con, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bà A muốn đi qua N làm ông H không đồng ý từ đó bà A lấy đủ lý do để tìm mọi cách mâu thuẫn với ông H, đến tháng 08/2023 bà A và con chuyển về quê sinh sống cho đến nay. Ông H có về quê muốn hàn gắn gia đình nhưng bà A không đồng ý. Ông H xác định còn thương bà A nên không đồng ý ly hôn. Mâu thuẫn vợ chồng không được chính quyền địa phương hay khu phố hòa giải vì không yêu cầu. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông H xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng do đó không đồng ý ly hôn với bà A, mong bà A suy nghĩ lại, quay về chung sống hạnh phúc.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà Trần Thị Mai A và ông Huỳnh Quốc H có một con chung tên Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 02/07/2020. Ông H không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết về con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H không có ý kiến trình bày nào khác và không có yêu cầu phản tố.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về hôn nhân cho bà A được ly hôn với ông H; về con chung: Giao con chung cho bà A nuôi dưỡng; về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà A về việc không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn, nuôi con nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị đơn có nơi cư trú tại B, khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Huỳnh Quốc H được Tòa án thông báo và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa theo đúng quy định tại Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vắng mặt không rõ lý do. Nguyên đơn bà Trần Thị Mai A có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mai A và ông Huỳnh Quốc H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo số 05/2018 ngày 05/01/2018 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình tố tụng, bà Trần Thị Mai A và ông Huỳnh Quốc H đều xác định trong cuộc sống hôn nhân có mâu thuẫn. Về nguyên nhân mâu thuẫn, bà A xác định nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau, ông H ham chơi không chăm lo vợ con, cả hai đã nhiều lần nói chuyện, hàn gắn tình cảm nhưng không thành, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà A xác định không còn tình cảm với ông H, không muốn đoàn tụ để chung sống hạnh phúc với ông H nữa.

Ông H xác định giữa ông H và bà A không có mâu thuẫn, xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng với bà A nên không đồng ý ly hôn với bà A và mong bà A suy nghĩ lại, quay về chung sống hạnh phúc.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa người vợ và người chồng chỉ tồn tại bền vững dựa trên tình cảm thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia

sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và khi có những bất đồng quan điểm, mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng thì người vợ và người chồng phải cùng nhau tích cực hàn gắn, xóa bỏ những mâu thuẫn, duy trì tình cảm tốt đẹp. Nhưng quan hệ hôn nhân giữa Trần Thị Mai A và ông Huỳnh Quốc H không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc. Bà A xác định mâu thuẫn do ông H ham chơi có sử dụng ma túy không chăm lo cho vợ con và ông H cũng thừa nhận sự việc trên, hiện nay vợ chồng sống ly thân bà A chuyển về quê sinh sống từ 08/2023 cho đến nay, không còn quan tâm gì tới cuộc sống của nhau nhiều lần ông H về quê hàn gắn nhưng bà A xác định tình cảm vợ chồng với ông H không còn, đời sống chung không có hạnh phúc nên không muốn đoàn tụ, hàn gắn gia đình có quay về chung sống với nhau không có hạnh phúc.

Theo biên bản xác minh ngày 26/3/2024 tại Công an phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương năm 2019 ông Huỳnh Quốc H có quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại gia đình.

Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng bà A và ông H đã trầm trọng, tiếp tục đời sống chung không thể có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Trần Thị Mai A được ly hôn với ông Huỳnh Quốc H.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Trần Thị Mai A và ông Huỳnh Quốc H có một người con chung Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 02/07/2020. Bà A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, bị đơn ông H không đồng ý ly hôn nên về con chung không yêu cầu giải quyết về con chung. Xét thấy, kể từ lúc bà A, ông H không sống chung thì bà A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T, bà A nuôi dưỡng cháu T tốt. Mặt khác, hiện nay cháu T còn nhỏ chưa thể tự chăm sóc bản thân nên rất cần sự chăm sóc, quan tâm của người mẹ, việc giao cháu T cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sẽ đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt cho cháu. Do đó, yêu cầu của bà A là phù hợp và có căn cứ chấp nhận, cần giao con chung cho bà A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và bà A không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà A và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Mai A.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị Mai A phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Mai A đối với bị đơn ông Huỳnh Quốc H về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mai A được ly hôn với ông Huỳnh Quốc H.

- Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 02/07/2020 cho bà Trần Thị Mai A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Mai A không yêu cầu ông Huỳnh Quốc H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Mai A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000898 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**